

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt thông số kỹ thuật thiết bị và kế hoạch đấu thầu Dự án: Tăng cường trang thiết bị KHCN cho phòng thí nghiệm tổng hợp thuộc Viện Nước, Tưới tiêu và Môi trường quả - Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam"

Gói thầu số 3 - Hệ thống máy quang phổ hấp thụ nguyên tử

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về việc sửa đổi điều 3 Nghị định 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Nghị định 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1312/QĐ-BNN-KHCN ngày 06/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt điều chỉnh dự án tăng cường trang thiết bị KHCN: Tăng cường trang thiết bị KHCN cho phòng Thí nghiệm tổng hợp thuộc Viện Nước, Tưới tiêu và Môi trường - Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam;

Căn cứ biên bản ngày 01/4/2011 của Hội đồng Khoa học công nghệ thẩm định lựa chọn thiết bị, đặc tính và thông số kỹ thuật năm 2011 cho Dự án Tăng cường trang thiết bị KHCN cho phòng Thí nghiệm tổng hợp thuộc Viện Nước, Tưới tiêu và Môi trường - Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Thông số kỹ thuật thiết bị và Kế hoạch đấu thầu dự án "Tăng cường trang thiết bị KHCN cho phòng Thí nghiệm tổng hợp thuộc Viện Nước, Tưới tiêu và Môi trường - Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam" với nội dung cụ thể như sau:

A. Đặc tính và thông số kỹ thuật thiết bị: Phê duyệt đặc tính và thông số kỹ thuật thiết bị gói thầu số 3 như phụ lục kèm theo.

B. Kế hoạch đấu thầu dự án:

1. **Tên gói thầu:** Gói thầu số 3 - Hệ thống máy quang phổ hấp thụ nguyên tử.

2. **Giá gói thầu:**

Tổng giá trị gói thầu: 2.100.000.000 đồng.

Bằng chữ: Hai tỷ một trăm triệu đồng.

3. Nguồn kinh phí:

Ngân sách sự nghiệp khoa học năm 2011 cấp cho Dự án.

4. Hình thức lựa chọn nhà thầu và phương thức đấu thầu:

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước;
- Phương thức đấu thầu: 01 (một) túi hồ sơ, không điều chỉnh giá;
- Ủy quyền cho Viện Nước, Tưới tiêu và Môi trường phê duyệt Quyết định thành lập Tổ chuyên gia đấu thầu theo Điều 9 Luật Đấu thầu.

5. Thời gian tổ chức đấu thầu:

- Đăng thông báo mời thầu trên Báo đấu thầu 03 số liên tiếp và trên trang Web của Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Phát hành hồ sơ mời thầu: Sau 10 ngày kể từ ngày đăng bản tin đầu tiên đến thời điểm đóng thầu;
- Đóng thầu, mở thầu: sau 15 ngày, kể từ ngày bán hồ sơ.

6. Hình thức hợp đồng:

Hình thức hợp đồng: trọn gói.

7. Thời gian thực hiện hợp đồng:

Ủy quyền cho đơn vị quyết định theo qui định tại Luật Đấu thầu, đảm bảo việc thực hiện gói thầu phù hợp với tiến độ thực hiện.

Điều 2. Viện Nước, Tưới tiêu và Môi trường - Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đấu thầu theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Viện Nước, Tưới tiêu và Môi trường và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Kho bạc nơi giao dịch;
- Lưu: VT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

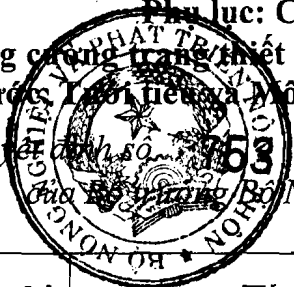


Bùi Bá Bổng

Phụ lục: CHI TIẾT GÓI THẦU SỐ 3

Dự án: Tăng cường trang thiết bị KHCN cho phòng Thí nghiệm tổng hợp thuộc Viện Nước, Tưới tiêu và Môi trường - Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam

Kèm theo Quyết định số **153** /QĐ-BNN-KHCN ngày **18** tháng **4** năm 2011
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



| TT | Tên thiết bị | Tính năng kỹ thuật | Số lượng | Ghi chú |
|----|---------------------------|---|----------|----------------------------------|
| 01 | Tính năng chung | Là hệ thống AAS hoàn chỉnh, bao gồm 2 hệ quang học, khuếch đại và Detector độc lập cho hệ ngọn lửa và hệ lò Graphit, cho phép thực hiện phân tích đồng thời cùng lúc cả hệ thống ngọn lửa và lò Graphit, làm tăng hiệu quả sử dụng của hệ thống AAS. | 01 | 2.100.000.000 đồng (giá dự kiến) |
| | Hệ quang học | <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống quang học hai chùm tia được gắn kín để chống ẩm, các gương được phủ thạch anh bảo vệ, có bộ tạo tia đơn sắc tự động, tự hiệu chuẩn, có độ phân giải cao. Chọn bước sóng & pic tự động qua PC. - Cách tử : 1200 vạch/mm. - Khe đo : 0.2nm, 0.5nm và 1.0 nm - Dải bước sóng : 185 – 900 nm. - Detector : Ống nhân quang dải rộng. | 02 | Bao gồm |
| | Hệ thống ngọn lửa | <ul style="list-style-type: none"> - Có hệ thống điều khiển khí bằng chương trình hoá, tối ưu cho từng nguyên tố qua PC. - Hệ thống khoá liên động tự động. - Buồng đốt bằng chất liệu chống ăn mòn. - Có ≥ 4 vị trí lắp đèn HCL cố định , trong đó có 2 vị trí có thể lắp đèn siêu nhạy. - Có chức năng phân tích nhanh (Fast Sequential) cho phép phân tích liên tục ≥ 4 nguyên tố trong 1 mẫu, giúp tiết kiệm thời gian và chi phí phân tích. - Hiệu chỉnh nền bằng đèn Deuteri. | 01 | Bao gồm |
| | Hệ thống hoá hơi lạnh VHG | Dùng để xác định Hg và các nguyên tố nhóm hydrua hoá như : As, Se, Sn, Sb, Te, Bi ở mức $\mu\text{g/l}$ theo phương pháp hoá hơi lạnh. | 01 | Bao gồm |
| | Hệ thống lò Graphit | <ul style="list-style-type: none"> - Có ≥ 4 vị trí lắp đèn HCL cố định , trong đó có 2 vị trí có thể lắp đèn siêu nhạy. - Tự động hoàn toàn, có hiệu chỉnh nền Zeeman. - Điều khiển nhiệt độ qua chương trình hoá từ 40°C đến 3000°C. Có khả năng tối ưu hoá các thông số hoạt động của lò. - Có khoá an toàn cho nguồn và cho lò. | 01 | Bao gồm |

| TT | Tên thiết bị | Tính năng kỹ thuật | Số lượng | Ghi chú |
|----|---------------------------------|---|--|---------|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Có chế độ 2 dòng khí Argon cấp cho lò. - Có bộ tự động nạp mẫu cho lò được điều khiển theo chương trình hóa, có khả năng thêm tới 3 dung dịch modifier, có khả năng tự động pha loãng mẫu. Có camera để theo dõi trực tiếp toàn bộ quá trình vận hành lò. | | |
| | Phần mềm | <ul style="list-style-type: none"> - Phần mềm cơ sở và nâng cao chạy trên môi trường Windows XP, có bản quyền, điều khiển hệ thống hoàn toàn tự động, đầy đủ, không cần nâng cấp khi đầu tư thêm phụ kiện. - Có khả năng tự chẩn đoán sự cố. | 01 | Bao gồm |
| | Phụ kiện đi kèm | <ul style="list-style-type: none"> - Đầu đốt C₂H₂/KK - Đèn HCL coded : Cd, Pb, Sn, Zn, Hg. - Đèn HCL Multi coded : Al/Ca/Mg; Co/Cr/Cu/Fe/Mn/Ni - Đèn HCL coded certified : As. - Cuvet xác định Hg cho bộ hóa hơi lạnh - Bình khí C₂H₂ và van điều áp - Bình khí Argon và van điều áp - Máy nén khí không dầu. - Thiết bị làm mát cho lò graphite - Máy vi tính kết nối, màn hình LCD, máy in lazer. - Hệ thống hút khí thải cho ngọn lửa. - Hệ thống hút khí thải cho lò Graphit - Ổn áp 90-250V, 20 KVA. - Thiết bị lưu điện (UPS) 2KVA - NaBH₄ (lọ 100g). - SnCl₂ (lọ 250 g) - KI (lọ 1 kg) | <ul style="list-style-type: none"> 01 c 04 c 02 c 01 c 01c 01 bộ 02 bộ 01 c 01bộ 01bộ 01 hệ 01 hệ 01 c 01 c 01 lọ 01 lọ 01 lọ | Bao gồm |
| | Vật tư tiêu hao trong 1 năm đầu | <ul style="list-style-type: none"> - Cuvet tiêu chuẩn cho bộ hoá hơi lạnh - Ống Graphit (hộp 10 c). | <ul style="list-style-type: none"> 01 hộp 01 hộp | Bao gồm |